

**Phụ lục II**

**Danh mục các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu dân cư, khu đô thị chậm tiến độ**  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /02/2025 của UBND tỉnh Quảng Nam)

STT	Tên công trình, dự án	Nhà đầu tư	Quyết định phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án					Diện tích đất đã được giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng (m <sup>2</sup> )	Tiến độ được gia hạn		Tiến độ được gia hạn lần tiếp theo		Chậm tiến độ so với tiến độ tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư					
			Số, ngày ban hành	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thành dự án		Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Trên 10 năm	5 năm - 10 năm	24 tháng - 5 năm			
<b>A Dự án đã lựa chọn được nhà đầu tư</b>																		
<b>I DỰ ÁN CẤP TRƯỚC NĂM 2016 NHƯNG CHUYỂN TIẾP SANG GIAI ĐOẠN 2016-2023</b>																		
1	Dự án phát triển bất động sản khu dân cư phố chợ Thống Nhất, phường Điện Dương	Công ty CP tập đoàn VN Đà Thành	Công văn số 2235/UBND-KTN ngày 20/6/2016 UBND tỉnh	2,10	100,00	2015	2017	112.662	30/11/2022	Số 2558/UBND-KTN ngày 26/4/2022								
2	Khu dân cư phố chợ Điện Thăng Trung	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 501	Công văn số 2230/UBND-KTN ngày 27/5/2015 UBND tỉnh	5,27	56,20	5/2015	5/2016	477.472			12/2024	Công văn số 3547/UBND-KTN ngày 17/5/2024						
3	Khu dân cư khối 5, thị trấn Vĩnh Điện	Công ty CP Du lịch Dịch vụ và Đầu tư Xây dựng Hội An	Công văn số 5400/UBND-KTN ngày 24/12/2014 UBND tỉnh	8,29	45,00	2015	2016	81.385										
4	Dự án phát triển bất động sản Khu phố mới Phước An, huyện Tiên Phước	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Quảng Nam	Chủ trương đầu tư tại Công văn 2229/UBND-KTN ngày 27/5/2015	6,92	56,25	5-2015	5-2017	67.821	31/12/2023	Lần 1: Số 5846/UBND-KTTH ngày 23/11/2016; Lần 2: Số 1222/UBND-KTN ngày 08/3/2019; Lần 3: Số 505/UBND-KTN ngày 27/01/2021; Lần 4: Số 1644/UBND-KTN ngày 21/3/2022; lần 5: Số 1986/UBND-KTN ngày 05/4/2023	04/2025	Công văn số 3543/UBND-KTN ngày 17/5/2024						
5	Khu đô thị Thanh Hà (giai đoạn 1), phường Thanh Hà, thành phố Hội An	Công ty Cổ phần Tập đoàn ROYAL CAPITAL	Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 28/3/2014; Công văn số 4269/UBND-KTN ngày 29/7/2020	19,17	233,80	2014	2016	191.730	31/12/2022	- Lần 1: CV số 1342/UBND-KTN ngày 20/3/2018; Lần 2: CV số 4065/UBND-KTN ngày 21/7/2020; Lần 3: CV số 1002/UBND-KTN ngày 23/02/2022	02/2025	Công văn số 3629/UBND-KTN ngày 20/5/2024						
6	Khu đô thị số 11	Công ty TNHH Chí Thành	Quyết định số 752/QĐ-UB ngày 03/3/2004 của UBND tỉnh	12,98	65,00	5/2004	5/2006	167.376	6/2009 (36 tháng từ khi Quyết định đầu tư)	Công văn số 3877/UBND-KTN ngày 11/12/2006								

STT	Tên công trình, dự án	Nhà đầu tư	Quyết định phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án					Diện tích đất đã được giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng (m2)	Tiến độ được gia hạn		Tiến độ được gia hạn lần tiếp theo		Chậm tiến độ so với tiến độ tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư		
			Số, ngày ban hành	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thành dự án		Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Trên 10 năm	5 năm - 10 năm	24 tháng - 5 năm
7	Khu đô thị số 4	Cty CP GTVT Quảng Nam	QĐ số 3453/QĐ-UB ngày 04/8/2004	44,40	211,52	8/2004	8/2006	496.983	31/12/2022	CV số 2619/UBND-KTN ngày 06/5/2021	12/2025	Công văn số 4155/UBND-KTN ngày 07/6/2024	X		
8	Khu Dân cư mới Thái Dương 2	Công ty TNHH ĐTXD&DV Thái Dương	Quyết định 2542/QĐ-UBND ngày 21/7/2015; CV số 2004/UBND-KTN ngày 13/4/2020	5,62	31,00	5/2020	11/2021	48.880,6	30/11/2022	Công văn số 3442/UBND-KTN ngày 31/5/2022	06/2025	Công văn số 8061/UBND-KTN ngày 21/10/2024			X
9	Khu Đô thị SENTOSA CITY (7B)	Công ty Cổ phần Bách Đạt An	QĐ số 1288/QĐ-UBND ngày 26/4/2011	29,78	184,33	2011	12/2020	244.868	31/12/2020	Chưa được gia hạn tiến độ					X
10	Khu Phố chợ Điện Ngọc (Giai đoạn II)	Cty CP Tập đoàn Đất Quảng	QĐ số 3732/QĐ-UBND ngày 24/11/2014, QĐ số 1758/QĐ-UBND ngày 20/5/2016	6,45	61,80	2015	2017	54.139	31/12/2017	Chưa được gia hạn tiến độ				X	
11	Khu Đô thị số 9	Công ty CP Cấp thoát nước Quảng Nam	QĐ số 1634/QĐ-UB ngày 23/4/2004	54,31	201,10	2005	2009	553.114	31/12/2009	Công văn số 2977/UBND-KTN ngày 09/10/2006			X		
12	Khu Đô thị 7B Mở rộng	Công ty Cổ phần Bách Đạt An	CV số 2461/UBND-KTN ngày 06/5/2020 (hoàn thiện thủ tục CTCTĐT)	19,53	132,00	6/2020	11/2021		31/12/2022	Công văn 8915/UBND-KTN ngày 13/12/2021	12/2025	Công văn số 6807/UBND-KTN ngày 10/9/2024			X
13	Khu Đô thị số 9 Mở rộng	Cty CP CTN Quảng Nam	Thông báo số 408/TBUBND ngày 21/12/2012; Thông báo số 438/TB-UBND ngày 28/11/2013 CV số 2524/UBND-KTN ngày 08/5/2020 (hoàn thiện thủ tục CTCTĐT); phê duyệt CTCTĐT tại Công văn số 2524/UBND-KTN ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh	11,24	122,80	5/2020	5/2022		31/5/2022						X
14	Khu đô thị SENTOSA RIVERSIDE	Công ty Cổ phần Bách Đạt An	Quyết định số 3307/QĐ-UBND ngày 15/9/2015	20,33	227,50	4/2014	4/2017	187.334	30/4/2017					X	

STT	Tên công trình, dự án	Nhà đầu tư	Quyết định phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án					Diện tích đất đã được giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng (m2)	Tiến độ được gia hạn		Tiến độ được gia hạn lần tiếp theo		Chậm tiến độ so với tiến độ tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư		
			Số, ngày ban hành	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thành dự án		Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Trên 10 năm	5 năm - 10 năm	24 tháng - 5 năm
15	Khu đô thị Hera Complex Riverside	Công ty Cổ phần Bách Đạt An	CV số 6261/UBND-KTN ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh	18,26	200,00	10/2019	10/2021	-	31/12/2022	Công văn số 8915/UBND-KTN ngày 13/12/2021	12/2025	Công văn số 6807/UBND-KTN ngày 10/9/2024			X
16	Khu Đô thị Viêm Minh – Hà Dừa	Cty CP Đầu tư & Xây dựng Điện Bản	CV số 6806/UBND-KTN ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh	5,18	36,80	12-2016	12-2019	48.538	31/12/2022	Công văn số 8294/UBND-KTN ngày 22/11/2021; Công văn số 5140/UBND-KTN ngày 04/8/2022	06/2025	Công văn số 4577/UBND-KTN ngày 21/6/2024		X	
17	Khu Dân cư An Cư 1	Công ty Cổ phần Bách Đạt An	CV số 4979/UBND-KTN ngày 23/8/2018 của UBND tỉnh	5,34	40,50	2019	3/2021	44.687	23/02/2021						X
18	Khu nhà ở dành cho người có thu nhập thấp	Công ty Cổ phần Tư vấn Nông nghiệp nông thôn và Dịch vụ thể thao du lịch STO	GCNĐT số 53/CN-UBND ngày 06/11/2009	12,60	281,68	2010	2012	72.377	10/2020 (gia hạn thêm 22 tháng sau GCNĐT)				X		
19	Khu Đô thị QNK I	Cty CP Đầu tư QNK Quảng Nam	Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 22/6/2015; các Công văn số: 6253/UBND-KTN ngày 18/10/2019; 4289/UBND-KTN ngày 29/7/2020	19,72	160,80	2019	II/2022	83.601	31/12/2023	Công văn số 8724/UBND-KTN ngày 28/12/2022	12/2025	Công văn số 3646/UBND-KTN ngày 17/5/2024			X
20	Khu Đô thị Bách Đạt	Công ty Cổ phần Bách Đạt An	- Thông báo số 06/TB-UBND ngày 06/01/2011 - CV số 1797/UBND-KTN ngày 01/4/2020	8,17	49,00	2020	2021	57.237	31/12/2022	Công văn số 8915/UBND-KTN ngày 13/12/2021	12/2025	Công văn số 6807/UBND-KTN ngày 10/9/2024			X
21	Khu nhà ở dành cho người có thu nhập thấp	Cty TNHH Bất động sản Châu Âu	- Thông báo số 17/TB-BQL ngày 14/9/2010 - CV số 1798/UBND-KTN ngày 01/4/2020	7,39	260,00	Apr-20	Oct-22	72.377	31/10/2022						X
22	Khu đô thị Bách Thành Vinh	Công ty Cổ phần Bách Đạt An	- Quyết định số 847/QĐ-UBND - CV số 2463/UBND-KTN Ngày 06/5/2020 ngày 18/3/2014	12,87	112,00	5/2020	5/2022		31/5/2022						X

STT	Tên công trình, dự án	Nhà đầu tư	Quyết định phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án					Diện tích đất đã được giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng (m2)	Tiến độ được gia hạn		Tiến độ được gia hạn lần tiếp theo		Chậm tiến độ so với tiến độ tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư			
			Số, ngày ban hành	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thành dự án		Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Trên 10 năm	5 năm - 10 năm	24 tháng - 5 năm	
23	Khu đô thị Bách Thành Vinh Mở rộng	Công ty Cổ phần Bách Đạt An	- Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 18/3/2014 - CV số 2462/UBND-KTN ngày 06/5/2020	10,68	97,00	5/2020	5/2022		31/5/2022							X
24	Khu Phố chợ Điện Nam Trung	Cty TNHH MTV ĐT&XD Nguyên Thịnh Phát	QĐ số 3887/QĐ-UBND ngày 02/12/2011	11,42	120,00	2011	2013	66.230	31/12/2013		6/2025	Công văn số 4899/UBND-KTN ngày 02/7/2024	X			
25	Khu Đô thị Thiên Ân	Công ty CP Vinaconex 25	CV số 1332/UBND-KTN ngày 14/3/2019 của UBND tỉnh	19,12	206,00	2016	2020	126.916	31/12/2024	Công văn số 486/UBND-KTN ngày 26/01/2021; Công văn số 967/UBND-KTN ngày 24/02/2023	04/2026	Quyết định 3150/QĐ-UBND ngày 25/12/2024				X
26	Khu Dân cư và Chợ Điện Dương	Công ty Cổ phần Bách Đạt An	GCNDT số 01/CN-UBND ngày 22/01/2015	8,79	78,90	2015	6/2016	83.157	30/6/2021					X		
27	Khu đô thị R.O.S.E ĐÔ	Công ty TNHH R.O.S.E ĐÔ	Thông báo số 03/TB-BQL ngày 18/02/2011; CV số 6631/UBND-KTN ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh	22,45	200,00	5/2020	5/2022		31/3/2024	Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 28/6/2022						X
28	Khu Đô thị Yên Hà My	Công ty TNHH Yên Căn Giờ	CV 3876/UBND-KTN ngày 13/7/2020 của UBND tỉnh; Giấy chứng nhận đầu tư số 29/CN-UBND ngày 22/4/2013	4,60	58,00	7/2020	7/2022		31/12/2023	Công văn số 5982/UBND-KTN ngày 13/9/2022	12/2025	Công văn số 8613/UBND-KTN ngày 10/7/11/2024				X
29	Khu đô thị Home Land Paradise Village	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển đô thị Dana Home Land	CV số 2523/UBND-KTN ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh	27,96	275,64	5/2020	5/2022		5/8/2022							X
<b>II</b>	<b>NĂM 2016</b>															

STT	Tên công trình, dự án	Nhà đầu tư	Quyết định phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án					Diện tích đất đã được giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng (m2)	Tiến độ được gia hạn		Tiến độ được gia hạn lần tiếp theo		Chậm tiến độ so với tiến độ tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư		
			Số, ngày ban hành	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thành dự án		Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Trên 10 năm	5 năm - 10 năm	24 tháng - 5 năm
1	Khu đô thị Thương mại Dịch vụ Bắc Hội An	Công ty TNHH Phát triển đô thị Bắc Hội An	Công văn 5559/UBND-KTN ngày 09/11/2016 của UBND tỉnh	47,64	269,00	2016	2019	317.697	30/6/2023	- Công văn số 3716/UBND-KTN ngày 07/7/2020 - Công văn số 2242/UBND-KTN ngày 14/4/2022	12/2025	Công văn số 3414/UBND-KTN ngày 14/5/2024		X	
2	Khu dân cư Khối 6 (giai đoạn 2), phường Vĩnh Điện	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và Xây dựng Ân Phú	Công văn số 2965/UBND-KTN ngày 28/6/2016 của UBND tỉnh	4,40	70,00	2016	12/2017	30.178	31/12/2017					X	
3	Khu dân cư - Tái định cư Hà My Đông A, Điện Dương	Công ty TNHH phát triển đô thị Bắc Hội An	Công văn số 1771/UBND-KTN ngày 25/4/2016 UBND tỉnh	19,30	160,00	2016	2018		31/12/2022	Công văn số 1601/UBND-KTN ngày 10/8/2020; Công văn số 172/UBND-KTN ngày 11/01/2022.				X	
4	Khu dân cư - tái định cư cho các dự án tại phường Điện Ngọc và Điện Dương	Công ty TNHH Hoàng Tiên	Công văn số 5592/UBND-KTN ngày 10/11/2016 của UBND tỉnh	19,22	163,00	2016	2019	130.563	30/6/2023	- Công văn số 2977/UBND-KTN ngày 2/6/2020 - Công văn 6248/UBND-KTN ngày 23/9/2022				X	
5	Khu dân cư số 1, phường Điện An	Công ty TNHH SX-TM-DV Thiên Vỹ	Công văn số 6541/UBND-KTN ngày 29/12/2016	3,57	17,00	2017	2019	28.791	31/12/2019					X	
6	Khu Đô thị Mỹ Gia	Công ty TNHH Phú Gia Thịnh Quảng Nam	Quyết định số 3377/QĐ-UBND ngày 26/9/2017; Công văn số 2517/UBND-KTN ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh	10,81	80,00	5/2020	5/2022		31/5/2024	Công văn số 5071/UBND-KTN ngày 02/8/2022	12/2025	Công văn số 8145/UBND-KTN ngày 22/10/2024			X
7	Khu Đô thị Bình Ninh - Quảng Lăng	Cty TNHH MTV Địa Ốc Minh Trần	Công văn số 6652/UBND-KTN ngày 06/11/2019	8,45	93,10	11/2019	11/2021		30/11/2023	Công văn số 4754/UBND-KTN ngày 21/7/2022					X
8	Khu Đô thị, Dịch vụ du lịch ven sông Cỏ Cò	Cty CP Đầu tư KDN Phú Gia Thịnh	Quyết định số 3383/QĐ-UBND ngày 26/9/2016; CTCĐTĐ tại Công văn số 2528/UBND-KTN ngày 08/5/2020	14,00	115,00	5/2020	5/2022		31/5/2024	Công văn số 968/UBND-KTN ngày 24/02/2023					X
9	Khu Đô thị SBC Miền Trung	Cty TNHH MTV TMĐT & XD tổng hợp SBC Miền Trung	Quyết định số 2426/QĐ-UBND ngày 07/7/2016; Công văn số 5668/UBND-KTN ngày 25/9/2019 của UBND tỉnh	5,55	50,80	11/2019	11/2021		31/12/2023	Công văn số 1900/UBND-KTN ngày 31/3/2021; Công văn số 7367/UBND-KTN ngày 08/11/2022	12/2025	Công văn số 5259/UBND-KTN ngày 16/7/2024			X

STT	Tên công trình, dự án	Nhà đầu tư	Quyết định phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án					Diện tích đất đã được giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng (m2)	Tiến độ được gia hạn		Tiến độ được gia hạn lần tiếp theo		Chậm tiến độ so với tiến độ tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư		
			Số, ngày ban hành	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thành dự án		Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Trên 10 năm	5 năm - 10 năm	24 tháng - 5 năm
10	Khu Dân cư mới Bình An 2	Cty TNHH Đại Việt	Quyết định số 2570/QĐ-UBND ngày 20/7/2016; Công văn số 5577/UBND-KTN ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh	3,28	28,00	9/2019	3/2021	15.800	31/3/2023	Công văn số 1897-KTN ngày 31/3/2022	08/2025	Công văn số 4899/UBND-KTN ngày 02/7/2024			X
11	Khu đô thị LAM	Công ty TNHH BDS Khởi Nguyên	Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 09/8/2016; Công văn số 2527/UBND-KTN ngày 08/5/2020; 2243/UBND-KTN ngày 9/8/2021	19,36	458,09	5/2020	5/2022		31/12/2022	Quyết định số 2243/QĐ-UBND 09/8/2021					X
12	Khu đô thị AN NAM	Công ty TNHH Địa ốc Hà An	Quyết định số 2847/QĐ-UBND ngày 09/8/2016; Công văn số 2529/UBND-KTN ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh	19,43	408,09	5/2020	5/2022		31/12/2022	Quyết định số 2242/UBND-KTN ngày 09/8/2021					X
13	Khu đô thị An Phú	Công ty TNHH Đại Việt	Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 20/6/2017; Công văn số 6258/UBND-KTN ngày 18/10/2019	16,43	156,00	10/2019	4/2021	144.885	30/4/2023	Công văn số 1897/UBND-KTN ngày 31/3/2022	09/2025	Công văn số 4434/UBND-KTN ngày 17/6/2024			X
14	Khu đô thị Phú Thịnh	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tổng hợp Phước Nguyên	Quyết định số 2848/QĐ-UBND ngày 09/8/2016; Công văn số 6257/UBND-KTN ngày 18/10/2019	13,10	121,00	10/2019	5/2022	115.074	30/4/2023	Công văn số 1898/UBND-KTN ngày 31/3/2022	09/2025	Công văn số 4123/UBND-KTN ngày 06/6/2024			X
15	Khu Đô thị Phúc Viên	Công ty TNHH Phúc Viên Hà My	Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 15/6/2017; Công văn số 2466/UBND-KTN ngày 06/5/2020 của UBND tỉnh	20,70	152,00	5/2020	5/2022	59.494	31/5/2024	Công văn số 5669/UBND-KTN ngày 26/8/2022	12/2025	Công văn số 4763/UBND-KTN ngày 17/6/2024			X
<b>III</b>	<b>NĂM 2017</b>														
1	Khu đô thị NGOC DUONG RIVERSIDE	Công ty CP Đầu tư Phát triển đô thị Đất Quảng - Quảng Nam	Công văn số 2503/UBND-KTN ngày 19/5/2017	19,70	155,00	II/2017	III/2018	184.345	30/9/2019	Công văn số 2683/UBND-KTN ngày 15/5/2019				X	
2	Khu dân cư số 2, phường Điện An (khu 2)	Công ty CP Đầu tư Phát triển đô thị Ân Phú	Công văn số 5038/UBND-KTN ngày 19/9/2017	7,40	57,00	9/2017	9/2019	58.189						X	

STT	Tên công trình, dự án	Nhà đầu tư	Quyết định phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án					Diện tích đất đã được giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng (m2)	Tiến độ được gia hạn		Tiến độ được gia hạn lần tiếp theo		Chậm tiến độ so với tiến độ tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư		
			Số, ngày ban hành	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thành dự án		Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Trên 10 năm	5 năm - 10 năm	24 tháng - 5 năm
3	Khu dân cư số 1, đô thị Điện Thắng, thị xã Điện Bàn	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển DHTC	Công văn số 6788/UBND-KTN ngày 05/02/2017	9,87	120,55	23/10/2018	Quý 4/2020	92.150	30/9/2022	Lần 1: VB 3538/UBND-KTN, ngày 30/6/2020; Lần 2: VB 4004/UBND-KTN, ngày 2/7/2021; Lần 3: VB 2241/UBND-KTN, ngày 14/4/2022;	03/2025	Công văn số 4242/UBND-KTN ngày 11/6/2024			X
4	Khu dân cư và Dịch vụ Cầu Hưng - Lai Nghi (giai đoạn 1), phường Điện Nam Đông	Công ty CP Đầu tư Nông nghiệp Sài Gòn - Thành Đạt	Công văn số 4598/UBND-KTN ngày 29/8/2017 của UBND tỉnh	18,60	240,00	IV/2018	IV/2020	177.770	30/6/2023	Công văn số 4753/UBND-KTN ngày 21/7/2022	6/2025	Công văn số 4329/UBND-KTN ngày 13/6/2024			X
5	Khu dân cư Thống Nhất (giai đoạn 2), phường Điện Dương	Công ty CP Tập đoàn VN Đà Thành	Công văn số 5485/UBND-KTN ngày 11/10/2017 của UBND tỉnh	9,37	77,80	9/2017	4/2019	21.380	30/11/2022	- Công văn số 3167/UBND-KTN ngày 10/6/2020 - Công văn số 2558/UBND-KTN ngày 26/4/2022				X	
6	Khu phố chợ Chiên Đàn, xã Tam Đàn	Công ty Cổ phần Địa ốc Newland Quảng Nam	Công văn số 6754/UBND-KTN ngày 04/12/2017	9,80	99,00	Quý IV/2017	2020	94.927	31/12/2022	Lần 4 tại Công văn số 2355/UBND-KTN ngày 19/4/2022; Lần 5 tại Công văn số 4501/UBND-KTN ngày 11/7/2022;					X
7	Khu dân cư khối Lam Sa-Tu Lễ-Xuân Hòa, phường Cẩm Phô	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Xây dựng Hội An	Công văn số 3575/UBND-KTN ngày 12/7/2017	19,50	376,00	Quý III/2017	Quý IV/2019	142.296	31/3/2023	- Công văn số 3539/UBND-KTN ngày 30/6/2020 - Công văn số 722/UBND-KTN ngày 28/01/2022				X	
8	Dự án Mở rộng khu dân cư số 2, tại thị trấn Đông Phú	Công ty Cổ phần Nhật Huy Group	Công văn số: 3020/UBND-KTN ngày 16/6/2017	4,80	43,50	6/2017	6/2018	12.285	31/12/2019	Lần 1 đến ngày 31/12/2018 tại Công văn số 3635/UBND-KTN ngày 06/7/2018; Lần 2 tại Công văn số 2685/UBND-KTN ngày 15/5/2019	03/2025	Công văn số 5351/UBND-KTN ngày 18/7/2024		X	
9	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở khu dân cư trung tâm thị trấn Tân An, huyện Hiệp Đức	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Địa ốc Quảng Nam	Công văn số 4024/UBND-KTN ngày 23/7/2018	9,89	90,00	II/2017	IV/2019	65.790	30/6/2023	Công văn số 1826/UBND-KTN ngày 30/3/2022 (đến quý II/2023)	06/2025	Công văn số 4746/UBND-KTN ngày 27/6/2024		X	
10	Khu Đô thị DATQUANG Riverside	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển đô thị Đất Quảng - Quảng Nam	QĐ số 2293/QĐ-UBND ngày 26/6/2017	22,45	221,00	2017	2019	219.624	31/12/2022	- Công văn số 3165/UBND-KTN ngày 10/6/2020 - Công văn số 2557/UBND-KTN ngày 26/4/2022	06/2025	Công văn số 4183/UBND-KTN ngày 07/6/2024		X	

STT	Tên công trình, dự án	Nhà đầu tư	Quyết định phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án					Diện tích đất đã được giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng (m2)	Tiến độ được gia hạn		Tiến độ được gia hạn lần tiếp theo		Chậm tiến độ so với tiến độ tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư			
			Số, ngày ban hành	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thành dự án		Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Trên 10 năm	5 năm - 10 năm	24 tháng - 5 năm	
11	Khu Dân cư Green Land	Cty CP Vật tư, thiết bị và Đầu tư XD M.E.I	Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 30/6/2017; CV số 1795/UBND-KTN ngày 01/4/2020 của UBND tỉnh	1,75	31,00	5/2020	5/2022		30/4/2023	Công văn số 3801/UBND-KTN ngày 14/6/2022						X
12	Khu Dân cư Quảng Lăng	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Thái Dương	Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 08/2/2017; Công văn số 6990/UBND-KTN ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh	2,27	20,10	11/2019	5/2021		31/12/2022	Công văn số 3442/UBND-KTN ngày 31/5/2022						X
13	Khu Đô thị Công viên Bàu Sen	Công ty Cổ phần Bất động sản Nam Tiến	Quyết định số 2399/QĐ-UBND ngày 30/6/2017; Công văn số 4883/UBND-KTN ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh	1,13	10,10	9/2020	02/2022	10.101	21/02/2022		06/2025	Công văn số 8129/UBND-KTN ngày 22/10/2024				X
14	Khu Đô thị Hưng Thịnh	Cty CP ĐTXD Trương Hưng Thịnh	Công văn số 1814/UBND-KTN ngày 01/4/2020	6,00	48,00	4/2020	2/2022	20.183	31/12/2023	Công văn số 5719/UBND ngày 29/8/2022	11/2025	Công văn số 3628/UBND-KTN ngày 20/5/2024				X
15	Khu đô thị Nam Ngọc	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Thái Dương	Quyết định số 2133/QĐ-UBND ngày 13/6/2017; Công văn số 2519/UBND-KTN ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh; Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 31/5/2022	9,94	156,00	5/2017	5/2022		31/12/2023	Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 31/5/2020						X
16	Khu Đô thị COCO Riverside	Công ty TNHH XD, TM&DV An Dương	Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 14/4/2017; Công văn số 6255/UBND-KTN ngày 18/10/2019	11,59	88,40	10/2019	4/2021	33.714	30/4/2023	Công văn số 8295/UBND-KTN ngày 22/11/2021	12/2025	Công văn số 3630/UBND-KTN ngày 20/5/2024				X
17	Khu Đô thị Ngọc Dương COCO	Cty CP Đầu tư & Xây dựng Điện Bàn	Quyết định số 332/QĐ-UBND ngày 24/1/2017; Công văn số 6686/UBND-KTN ngày 08/11/2019	5,03	40,20	2017	5/2021	42.600	30/9/2023	Công văn số 8345/UBND-KTN ngày 23/11/2021; Công văn số 8348/UBND-KTN ngày 12/12/2022	09/2025	Công văn số 8130/UBND-KTN ngày 22/10/2024				X



STT	Tên công trình, dự án	Nhà đầu tư	Quyết định phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án					Diện tích đất đã được giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng (m2)	Tiến độ được gia hạn		Tiến độ được gia hạn lần tiếp theo		Chậm tiến độ so với tiến độ tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư		
			Số, ngày ban hành	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thành dự án		Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Trên 10 năm	5 năm - 10 năm	24 tháng - 5 năm
18	Khu Đô thị An Bình Riverside	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Dịch vụ An Bình	Công văn số 2207/UBND-KTN ngày 21/4/2020	3,89	32,10	4/2020	4/2022	20.276	30/6/2023	Công văn số 4658/UBND - KTN ngày 15/7/2022	12/2025	Công văn số 7316/UBND-KTN ngày 26/9/2024			X
19	Khu Đô thị ven sông Dương Hội	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Công Kin	Công văn số 2206/UBND-KTN ngày 21/4/2022	5,01	40,20	4/2020	4/2022	16.756	30/6/2023	Công văn số 4658/UBND - KTN ngày 15/7/2022					X
20	Khu Đô thị Phúc hợp Hà My	Công ty Cổ phần Phúc hợp Hà My	Công văn số 1796/UBND-KTN ngày 01/4/2020 (Chuyển nhiệm vụ chủ đầu tư tại Quyết định số 2638/QĐ-UBND ngày 28/9/2020)	5,15	40,00	4/2020	4/2022	33.071	31/6/2023	Công văn số 4658/UBND - KTN ngày 15/7/2022	06/2025	Công văn số 3769/UBND-KTN ngày 24/5/2024			X
21	Khu Đô thị Smart City Quảng Nam	Công ty TNHH Một thành viên Smart City	Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 30/6/2017; Công văn số 2518/UBND-KTN ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh	23,34	196,00	5/2020	5/2022	159.283	30/11/2023	Công văn số 4166/UBND - KTN ngày 28/6/2022	12/2025	Công văn số 6712/UBND-KTN ngày 06/9/2024			X
22	Khu Đô thị Tân Khang	Cty CP TNHH Phát triển đô thị thông minh Việt Nam	Quyết định số 2369/QĐ-UBND ngày 30/6/2017; Công văn số 2520/UBND-KTN ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh	14,54	151,00	5/2020	5/2022	54.003	31/5/2024	Công văn số 4167/UBND-KTN ngày 28/6/2022					X
23	Khu Đô thị Ánh Dương	Công ty TNHH XD, TM&DV An Dương	Chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của UBND tỉnh; Công văn số 5670/UBND-KTN ngày 25/9/2019	7,15	56,00	9/2019	3/2021	49.135	31/3/2023	Công văn số 8295/UBND-KTN ngày 22/11/2021	09/2025	Công văn số 3632/UBND-KTN ngày 20/5/2024			X
24	Khu Đô thị Trung Nam	Công ty CP Đầu tư Tâm Nhất Nam	Quyết định số 1958/QĐ-UBND ngày 31/5/2017; Công văn số 6263/UBND-KTN ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh	10,11	93,50	10/2019	10/2021		31/12/2023	Công văn số 8349/UBND-KTN ngày 12/12/2022	06/2026	Công văn số 4153/UBND-KTN ngày 07/6/2024			X

STT	Tên công trình, dự án	Nhà đầu tư	Quyết định phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án					Diện tích đất đã được giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng (m2)	Tiến độ được gia hạn		Tiến độ được gia hạn lần tiếp theo		Chậm tiến độ so với tiến độ tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư		
			Số, ngày ban hành	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thành dự án		Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Trên 10 năm	5 năm - 10 năm	24 tháng - 5 năm
25	Khu Đô thị Đại Dương Xanh	Công ty TNHH XD, TM&DV An Dương	Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 24/05/2017; Công văn số 6256/UBND-KTN ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh	12,63	96,50	10/2019	4/2021	87.576	31/3/2023	Công văn số 8925/UBND-KTN ngày 22/11/2021	06/2025	Công văn số 3631/UBND-KTN ngày 20/5/2024			X
<b>IV</b>	<b>NĂM 2018</b>														
1	Dự án phát triển bất động sản Khu dân cư Đông Bắc thành phố Hội An (giai đoạn 2)	Công ty TNHH Thiên Vương Hội An	Công văn số 6956/UBND-KTN ngày 29/11/2018	7,83	370,00	IV/2018	I/2020	34.222	31/01/2023	Lần 1: Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 20/8/2021; lần 2: Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 14/6/2022	12/2025	Quyết định số 2319/QĐ-UBND ngày 03/10/2024			X
2	KDC đường DBP nói dài, phường Thanh Hà	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 569	Công văn số 3331/UBND-KTN ngày 22/6/2018	19,20	233,80	2018	2021	152.840	31/12/2023	Công văn số 4268/UBND-KTN ngày 29/7/2020	12/2025	Công văn số 4339/UBND-KTN ngày 13/6/2024			X
3	Khu đô thị Cồn Tiên, xã Cẩm Thanh	Công ty Cổ phần Đạt Phương Hội An	Công văn số 4027/UBND-KTN ngày 23/7/2018; điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Công văn số 2322/UBND-KTN ngày 02/5/2019 và Quyết định số 3700/QĐ-UBND ngày 17/12/2021	31,10	664,80	I/2019	2021	231.993	31/12/2023	QĐ số 3700/QĐ-UBND ngày 17/12/2021	12/2025	Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 13/5/2024			X
4	Khu dân cư Nhị Trưng-Cồn Thu, phường Tân An	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 501	Công văn số 3844/UBND-KTN ngày 16/7/2018	9,70	185,00	III/2018	II/2020	49.544	31/12/2023	- Công văn số 7054/UBND-KTN ngày 01/12/2020 - Công văn số 523/UBND-KTN ngày 24/01/2022 - Công văn số 2050/UBND-KTN ngày 07/4/2023	06/2025	Công văn số 3961/UBND-KTN ngày 31/5/2024			X
5	Khu đô thị Thanh Hà (giai đoạn 2,3,4), phường Thanh Hà, thành phố Hội An	Công ty Cổ phần Tập đoàn ROYAL CAPITAL	Công văn số 5269/UBND-KTN ngày 18/9/2018	47,00	620,00	02/2019	12/2021	206.632	31/12/2023	- Công văn số 3797/UBND-KTN ngày 14/6/2022					X
6	Khu dân cư An Phú, phường An Phú	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Quảng Nam	Số: 01/QĐ-HĐQT ngày 12/02/2019	29,90	261,00	Năm 2018	Năm 2021	284.003	30/9/2023	- Công văn số 2947/UBND-KTN ngày 19/5/2021	05/2025	Công văn số 3966/UBND-KTN ngày 31/5/2024			X

STT	Tên công trình, dự án	Nhà đầu tư	Quyết định phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án					Diện tích đất đã được giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng (m2)	Tiến độ được gia hạn		Tiến độ được gia hạn lần tiếp theo		Chậm tiến độ so với tiến độ tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư		
			Số, ngày ban hành	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thành dự án		Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Trên 10 năm	5 năm - 10 năm	24 tháng - 5 năm
7	Khu phố chợ Trường Xuân, phường Trường Xuân	Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và dịch vụ Thái Dương	CV số 6035/UBND-KTN ngày 25/10/2018	9,90	106,00	IV/2018	III/2021	69.268	31/12/2023	Công văn số 7321/UBND-KTN ngày 17/10/2021; Công văn số 8577/UBND-KTN ngày 21/12/2022	12/2025	Công văn số 8142/UBND-KTN ngày 22/10/2024			X
8	Khu đô thị kiểu mẫu Tây Bắc (giai đoạn 1), phường Tân Thành	Công ty Cổ phần Thương mại Bất động sản Tây Bắc	62/QĐ-BĐSTB, ngày 06/02/2020	47,00	853,00	III-2018	Năm 2021	281.904	31/12/2023	Lần 1 theo VB 7869/UBND-KTN ngày 31/12/2019; Lần 2 theo VB 3803/QĐ-UBND ngày 24/12/2021	12/2025	Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 03/10/2024			X
9	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở khu phố chợ Đông Phú tại thị trấn Đông Phú	Liên danh Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại 591 và Công ty Cổ phần An Thịnh	Công văn số 5848/UBND-KTN ngày 23/11/2016; Công văn số 3397/UBND-KTN ngày 26/6/2018	15,38	157,00	01/2019	01/2021	127.435	31/12/2022	Lần 1 theo VB 6708/UBND-KTN ngày 13/11/2020, Lần 2 theo VB 1643/UBND-KTN ngày 21/03/2022	09/2025	Công văn số 3343/UBND-KTN ngày 13/5/2024			X
10	Khu dân cư Ngân Cầu tại phường Điện Ngọc	Công ty CP Vinaconex 25	Công văn số 7584/UBND-KTN ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh	32,70	373,00	2018	2021		31/12/2023	Công văn số 1901/UBND-KTN ngày 31/3/2022					X
11	Khu dân cư đô thị Hà Quảng, phường Điện Dương	Công ty CP tập đoàn VN Đà Thành	Công văn số 809/UBND-KTN ngày 09/02/2018 của UBND tỉnh	19,60	163,50	2018	2020	31.012	30/6/2023	Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 16/4/2022	Quý IV/2025	Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 04/11/2024			X
12	Khu đô thị Ngọc Dương Riverside mở rộng, thị xã Điện Bàn	Công ty CP Đầu tư Phát triển đô thị Đất Quảng - Quảng Nam	Công văn số 3886/UBND-KTN ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh	19,94	152,00	2018	2020	176.342	31/3/2023	QĐ số 1960/QĐ-UBND ngày 14/7/2021; QĐ số 1926/QĐ-UBND ngày 21/7/2022	12/2025	Quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 22/10/2024			X
13	Khu dân cư số 1 mở rộng, phường Điện An	Công ty Cp Xây dựng Minh Hoàng Long	Công văn số 2875/UBND-KTN ngày 01/6/2018 của UBND tỉnh	9,50	53,70	2018	2020	61.524	31/12/2020						X
14	Khu dân cư Ngọc Vinh, phường Điện Ngọc	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển đô thị Đất Quảng-Quảng Nam	Công văn số 5733/UBND-KTN ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh	9,10	120,00	quý 4/2018	quý 3/2020	31.252	30/9/2023	CV số 4651/UBND-KTN ngày 15/7/2022	12/2025	Quyết định 2322/QĐ-UBND ngày 03/10/2024			X
15	Khu dân cư và Dịch vụ du lịch Cầu Hưng-Lai Nghi (giai đoạn 2), phường Điện Nam Đông	Công ty Cổ phần Đầu tư Nông nghiệp Sài Gòn-Thành Đạt	Công văn số 3183/UBND-KTN ngày 14/6/2018 của UBND tỉnh	36,38	576,00	2018	2020	211.395	30/6/2024	CV số 4753/UBND-KTN ngày 21/7/2022	03/2026	Công văn số 5272/UBND-KTN ngày 16/7/2024			X

STT	Tên công trình, dự án	Nhà đầu tư	Quyết định phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án					Diện tích đất đã được giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng (m2)	Tiến độ được gia hạn		Tiến độ được gia hạn lần tiếp theo		Chậm tiến độ so với tiến độ tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư			
			Số, ngày ban hành	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Khởi công	Hoàn thành dự án		Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Thời gian thực hiện dự án và thời gian được gia hạn tiến độ	Quyết định, văn bản gia hạn (số, ngày ban hành)	Trên 10 năm	5 năm - 10 năm	24 tháng - 5 năm	
<b>V</b>	<b>NĂM 2019</b>															
1	Khu đô thị Ngân Cầu Villa tại phường Điện Ngọc	Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và dịch vụ Thái Dương	Công văn số 1650/UBND-KTN ngày 283/2019 của UBND tỉnh	36,06	219,00	2019	2021	63.026	30/6/2023	Công văn số 3442/UBND-KTN ngày 31/5/2022						X
2	Khu dân cư đô thị Điện Minh (giai đoạn 1) tại xã Điện Minh	Công ty CP XDCT Minh Sơn	Công văn số 1379/UBND-KTN ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh	18,06	194,00	2019	2021	85.398	31/12/2024	Công văn số 6757/UBND-KTN ngày 29/9/2021; Công văn số 1110/UBND-KTN ngày 02/3/2023	12/2024	Công văn số 1110/UBND-KTN ngày 02/3/2023				X
3	Khu dân cư Khối 7, phường Vĩnh Điện	Công ty CP XDCT Minh Sơn	Công văn số 3238/UBND-KTN ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh	6,04	68,00	2018	2020	16.264	31/3/2024	Công văn số 6757/UBND-KTN ngày 29/9/2021; Công văn số 1110/UBND-KTN ngày 02/3/2023	09/2025	Công văn số 4182/UBND-KTN ngày 07/6/2024				X
<b>VI</b>	<b>NĂM 2020</b>															
<b>VII</b>	<b>NĂM 2021</b>															
1	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư Hương Quế Đông, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn	Công ty Cổ phần Việt Trung Nguyên 599	Công văn số 2233/UBND-KTN ngày 22/4/2020	1,62	16,00	2020	2021		30/9/2023	QĐ số 2405/QĐ-UBND ngày 16/9/2022	05/2025	QĐ số 1205/QĐ-UBND ngày 21/5/2024				X
<b>VIII</b>	<b>NĂM 2022</b>															
	<b>Tổng cộng (dự án)</b>	<b>88</b>												<b>5</b>	<b>21</b>	<b>62</b>